

Số: 30/2021/QĐ-UBND

Tiền Giang, ngày 09 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai theo cơ chế một cửa liên thông thuộc thẩm quyền cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Tiền Giang ban hành kèm theo Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 20/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị

định số 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tư pháp quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ và trình tự, thủ tục tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai theo cơ chế một cửa liên thông thuộc thẩm quyền cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Tiền Giang ban hành theo Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 20/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 như sau:

“Điều 3. Nơi nhận hồ sơ và trả kết quả

1. Đối tượng là tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao:

a) Hồ sơ thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư; xin giao đất, thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và đăng ký, kiểm tra đối với các dự án phát triển nhà ở trước khi chuyển nhượng quyền sử dụng đất, bán nhà ở, công trình xây dựng cho người mua, nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường được đặt tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công (gọi tắt là Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Trung tâm Phục vụ Hành chính công).

b) Hồ sơ đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận lần đầu và các trường hợp đăng ký biến động sau khi có Giấy chứng nhận, cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường được đặt tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công (gọi tắt là Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Trung tâm Phục vụ Hành chính công).

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm kiểm tra, viết Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đăng ký, cấp giấy chứng nhận (sau đây gọi tắt là biên nhận) giao cho người nộp hồ sơ biên nhận; trao kết quả cho người sử dụng đất, thu các khoản phí, lệ phí theo đúng quy định của pháp luật.

c) Hồ sơ hòa giải, giải quyết tranh chấp đất đai nộp tại Ủy ban nhân dân (gọi tắt là UBND) cấp xã nơi có đất đề yêu cầu hòa giải. Trường hợp vụ tranh chấp hòa giải không thành, các bên tranh chấp không phải là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư với nhau mà các bên không có Giấy chứng nhận hoặc không có một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 100 của Luật Đất đai năm 2013 và có yêu cầu được giải quyết tranh chấp tại cơ quan hành chính nhà nước thì nộp đơn tại UBND tỉnh. Nơi nhận hồ sơ phải ra biên nhận hồ sơ cho người nộp.

d) Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ (không đủ điều kiện giải quyết) thì trong thời gian tối đa 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo rõ lý do, trả lại hồ sơ và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

2. Đối tượng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam:

a) Hồ sơ thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư; xin giao đất, thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.

b) Hồ sơ đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu, cấp Giấy chứng nhận và các trường hợp đăng ký biến động sau khi có Giấy chứng nhận, cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện (đối với nơi UBND cấp huyện đã thành lập Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ); tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai cấp huyện thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai (đối với nơi UBND cấp huyện chưa thành lập Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ). Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã thì Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã nơi có đất tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm kiểm tra, viết Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đăng ký, cấp giấy chứng nhận (sau đây gọi tắt là biên nhận) giao cho người nộp hồ sơ biên nhận; trao kết quả cho người sử dụng đất, thu các khoản phí, lệ phí theo đúng quy định của pháp luật.

c) Hồ sơ hòa giải, giải quyết tranh chấp đất đai nộp tại UBND cấp xã nơi có đất đề yêu cầu hòa giải. Trường hợp vụ tranh chấp hòa giải không thành, các bên tranh chấp là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư với nhau mà các bên không có Giấy chứng nhận hoặc không có một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 100 của Luật Đất đai năm 2013 và có yêu cầu được giải quyết tranh

chấp tại cơ quan hành chính nhà nước thì nộp đơn tại UBND cấp huyện nơi có đất tranh chấp. Nơi nhận hồ sơ phải ra biên nhận hồ sơ cho người nộp.

d) Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ (không đủ điều kiện giải quyết) thì trong thời gian tối đa 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo rõ lý do, trả lại hồ sơ và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

3. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này (sau đây được gọi là Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả); kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả hoặc thông báo đã có kết quả giải quyết thủ tục hành chính (trường hợp chậm đến nhận kết quả) cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày kể từ ngày có kết quả giải quyết, trừ trường hợp: phải thực hiện nghĩa vụ tài chính liên quan đến thủ tục hành chính thì việc trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất được thực hiện sau khi người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất nộp chứng từ hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định; trường hợp thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm thì trả kết quả sau khi người sử dụng đất đã ký hợp đồng thuê đất; trường hợp được miễn nghĩa vụ tài chính liên quan đến thủ tục hành chính thì trả kết quả sau khi nhận được văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác định được miễn nghĩa vụ tài chính”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 4 như sau:

“2. Người nhận kết quả là người được quyết định giao đất, cho thuê đất; người có tên hoặc một trong những người có tên trên Giấy chứng nhận; người có tên hoặc một trong những người có tên trên Giấy chứng nhận đối với phần diện tích còn lại sau khi chuyển quyền 1 phần hoặc người được ủy quyền bằng văn bản có công chứng, chứng thực theo quy định, riêng đối với đối tượng là tổ chức, cơ sở tôn giáo thì có văn bản ủy quyền (không cần công chứng, chứng thực) hoặc Giấy giới thiệu của Thủ trưởng đơn vị (sau đây gọi chung là người nhận kết quả). Người nhận kết quả phải giao lại biên nhận cho người trao kết quả.”

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 5 như sau:

“1. Thời hạn giải quyết hồ sơ được tính kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đến khi trao kết quả. Thời hạn giải quyết hồ sơ không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính (gọi tắt là NVTC) của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã (đối với trường hợp người sử dụng đất có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND xã thì việc luân chuyển hồ sơ được thực hiện không quá 03 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ).

Thời gian Văn phòng Đăng ký đất đai (gọi tắt là Văn phòng ĐKĐĐ), Phòng Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản đề nghị xác nhận hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp đến UBND cấp xã không quá 02 ngày.

2. Thời hạn giải quyết đối với từng thủ tục hành chính được quy định cụ thể tại Quy định này. Trường hợp thực hiện đồng thời nhiều thủ tục hành chính về đất đai thì thời gian thực hiện là tổng thời gian thực hiện các thủ tục đó.”

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau:

“Điều 6. Trường hợp phải thực hiện trích đo địa chính thửa đất, đo vẽ sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất

Khi cấp đổi Giấy chứng nhận hoặc đăng ký biến động về quyền sử dụng đất với toàn bộ thửa đất mà phải cấp Giấy chứng nhận mới ở nơi chưa có bản đồ địa chính, bản trích đo địa chính thửa đất hoặc thửa đất chưa có sơ đồ thể hiện đầy đủ kích thước theo quy định tại Điều 12 của Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây gọi tắt là Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT) thì người sử dụng đất yêu cầu Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ hoặc đơn vị có giấy phép hành nghề đo đạc theo quy định thực hiện trích đo địa chính thửa đất, đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính trước khi thực hiện thủ tục hành chính; Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ hoặc đơn vị có giấy phép hành nghề đo đạc theo quy định có trách nhiệm thực hiện và cung cấp kết quả đo đạc cho người sử dụng đất không quá 15 ngày kể từ khi nhận được yêu cầu (ngày ký hợp đồng đo đạc,...). Trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận hoặc đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất ở những địa phương đã đo vẽ bản đồ địa chính thay thế các tài liệu, số liệu đo đạc trước đây thì sơ đồ, số liệu của thửa đất trên hồ sơ và Giấy chứng nhận mới phải được thể hiện thống nhất theo bản đồ địa chính.”

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 11 như sau:

“Điều 11. Phí, lệ phí

Phí, lệ phí và việc thu phí, lệ phí thực hiện theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi giao kết quả cho người sử dụng đất.”

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

“Điều 12. Trình tự thực hiện thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao

1. Thời gian giải quyết

Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2. Trình tự thực hiện

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận cho người nộp hồ sơ	0,5 ngày
2	Sở TNMT	<ul style="list-style-type: none"> - Có văn bản yêu cầu UBND cấp xã nơi có đất và các đơn vị có liên quan (nếu cần) phối hợp xác minh thực địa; đồng thời thông báo cho người nộp hồ sơ ngày, giờ có mặt tại thửa đất để Sở TNMT và các ngành liên quan đến xác minh thực địa và thực hiện đo đạc; - Có văn bản yêu cầu Văn phòng ĐKDD cung cấp trích lục bản đồ địa chính hoặc phối hợp đo đạc khi xác minh thực địa (nếu cần); - Có văn bản lấy ý kiến hoặc mời các cơ quan, tổ chức có liên quan họp thẩm định hoặc tổ chức kiểm tra thực địa. 	7,5 ngày
3	Các cơ quan, tổ chức có liên quan	Có ý kiến bằng văn bản gửi cho Sở TNMT hoặc tham dự họp thẩm định	5 ngày
4	Sở TNMT	Có văn bản thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở để bán hoặc để cho thuê hoặc để bán kết hợp cho thuê theo quy định của pháp luật về nhà ở; dự án đầu tư kinh doanh bất động sản gắn với quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về kinh doanh bất động sản; dự án sản xuất, kinh doanh không sử dụng vốn từ ngân sách nhà nước.	2 ngày
5	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trao văn bản thẩm định và bản trích lục hoặc trích đo địa chính thửa đất hoặc sơ đồ đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính cho người xin giao đất, thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất	Giờ hành chính

”

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 13 như sau:

“2. Trình tự thực hiện

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận	0,5 ngày

2	Sở TNMT	Trình UBND cấp tỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất	1,5 ngày
3	UBND tỉnh	Ký quyết định giao đất, cho thuê đất chuyển cho Sở TNMT	2 ngày
4	Sở TNMT	Giao quyết định cho người sử dụng đất, chuyển hồ sơ cho Văn phòng ĐKĐĐ	1 ngày
5	Văn phòng ĐKĐĐ	Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế	1 ngày
6	Cơ quan thuế	Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	2 ngày
7	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	1 ngày
8	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC, nộp kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công; Ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp thuê đất	
9	Sở TNMT	- Ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp thuê đất; - Chuyển hồ sơ cho Văn phòng ĐKĐĐ.	1 ngày
10	Văn phòng ĐKĐĐ	Viết Giấy chứng nhận, chuẩn bị hồ sơ chuyển Sở TNMT trình UBND tỉnh ký Giấy chứng nhận	3 ngày
11	Sở TNMT	Kiểm tra hồ sơ, trình UBND tỉnh ký Giấy chứng nhận	1 ngày
12	UBND tỉnh	Ký Giấy chứng nhận chuyển cho Sở TNMT.	3 ngày
13	Sở TNMT	- Phối hợp đơn vị đã đo đạc thực hiện giao đất trên thực địa; - Chuyển hồ sơ cho Văn phòng ĐKĐĐ.	2 ngày
14	Văn phòng ĐKĐĐ	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	1 ngày
15	Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí;	Giờ hành chính

8. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 14 như sau:

“2. Trình tự thực hiện

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận	0,5 ngày
2	Sở TNMT	Trình UBND cấp tỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất	1,5 ngày
3	UBND tỉnh	Ký quyết định giao đất, cho thuê đất chuyển cho Sở TNMT	2 ngày
4	Sở TNMT	Giao quyết định cho người sử dụng đất, chuyển hồ sơ cho Văn phòng ĐKDD	1 ngày
5	Văn phòng ĐKDD	Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế	1 ngày
6	Cơ quan thuế	Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	2 ngày
7	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	1 ngày
8	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC, nộp kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công; Ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp thuê đất	
9	Sở TNMT	- Ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp thuê đất; - Chuyển hồ sơ cho Văn phòng ĐKDD.	1 ngày
10	Văn phòng ĐKDD	Viết Giấy chứng nhận, chuẩn bị hồ sơ chuyển Sở TNMT trình UBND tỉnh ký Giấy chứng nhận.	3 ngày
11	Sở TNMT	Kiểm tra hồ sơ, trình UBND tỉnh ký Giấy chứng nhận.	1 ngày
12	UBND tỉnh	Ký Giấy chứng nhận chuyển cho Sở TNMT	3 ngày
13	Sở TNMT	- Phối hợp đơn vị đã đo đạc thực hiện giao đất trên thực địa; - Chuyển hồ sơ cho Văn phòng ĐKDD.	2 ngày
14	Văn phòng ĐKDD	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	1 ngày
15	Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; - Thu phí, lệ phí;	Giờ hành chính

9. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 15 như sau:

“2. Trình tự thực hiện

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận hồ sơ	0,5 ngày
2	Sở TNMT	- Thẩm tra hồ sơ, xác minh thực địa; - Lập hồ sơ trình UBND tỉnh quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.	2,5 ngày
3	UBND tỉnh	Ký quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất chuyển cho Sở TNMT	1 ngày
4	Sở TNMT	Giao quyết định cho người sử dụng đất, chuyển hồ sơ cho Văn phòng ĐKDD	1 ngày
5	Văn phòng ĐKDD	Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế	1 ngày
6	Cơ quan thuế	Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	2 ngày
7	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	1 ngày
8	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC, nộp kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công	
9	Văn phòng ĐKDD	Chỉnh lý Giấy chứng nhận hoặc viết Giấy chứng nhận, chuẩn bị hồ sơ chuyển Sở TNMT trình UBND tỉnh ký Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính	1 ngày
10	Sở TNMT	Kiểm tra hồ sơ, trình UBND tỉnh ký Giấy chứng nhận	1 ngày
11	UBND tỉnh	Ký Giấy chứng nhận chuyển cho Sở TNMT	2 ngày
12	Sở TNMT	Chuyển hồ sơ cho Văn phòng ĐKDD	1 ngày
13	Văn phòng ĐKDD	Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính	1 ngày
14	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất; Thu phí, lệ phí	Giờ hành chính

10. Sửa đổi, bổ sung Điều 21 như sau:

“Điều 21. Trình tự thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân

1. Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày.

- Hẹn lần 1: không quá 10 ngày.

- Hẹn lần 2: không quá 05 ngày.

2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	UBND cấp huyện	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận hồ sơ; chuyển Phòng TNMT	1 ngày
2	Phòng TNMT	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm tra hồ sơ, xác minh thực địa, yêu cầu Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ phối hợp thực hiện đo đạc nếu cần; - Thẩm định nhu cầu sử dụng đất theo khoản 2 Điều 7 của Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT bằng văn bản lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu cần); các cơ quan, tổ chức có liên quan có văn bản cho ý kiến gửi đến Phòng TNMT trong vòng 3 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu; hoặc tổ chức họp thẩm định; - Lập hồ sơ trình UBND cấp huyện quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất. 	3 ngày
3	UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hộ gia đình, cá nhân xin chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp để sử dụng vào mục đích thương mại, dịch vụ với diện tích từ 0,5 héc ta trở lên thì UBND cấp huyện trình UBND cấp tỉnh chấp thuận trước khi UBND cấp huyện quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; - Ký quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất chuyển cho Phòng TNMT. 	1 ngày
4	Phòng TNMT	<ul style="list-style-type: none"> - Giao quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất cho người sử dụng đất; - Cung cấp hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ. 	1 ngày
5	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế	1 ngày
6	Cơ quan thuế	Xác định NVTC, gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2 ngày

7	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	1 ngày
8	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC, nộp kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	
9	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận kết quả hoàn thành NVTC; - Chinh lý Giấy chứng nhận, thu phí, lệ phí (đối với trường hợp không cấp mới), hoặc chuẩn bị hồ sơ, viết Giấy chứng nhận chuyển phòng TNMT (đối với trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận)	1 ngày
10	Phòng TNMT	Trình UBND cấp huyện ký Giấy chứng nhận	1 ngày
11	UBND cấp huyện	Ký Giấy chứng nhận, chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	1 ngày
12	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Cập nhật, chỉnh lý Giấy chứng nhận, cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. - Đối với trường hợp cấp mới, chuyển Giấy chứng nhận cho UBND cấp huyện	2 ngày
13	UBND cấp huyện	- Thông báo cho người sử dụng đất đến nhận kết quả; - Thu phí, lệ phí; - Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất.	Giờ hành chính

”

11. Sửa đổi, bổ sung Điều 22 như sau:

“Điều 22. Trình tự thực hiện thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư

1. Thời gian giải quyết

Không quá 15 ngày.

2. Trình tự thực hiện

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	UBND cấp huyện	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận hồ sơ; chuyển Phòng TNMT	0,5 ngày
2	Phòng TNMT	- Thông báo cho người nộp hồ sơ ngày, giờ có mặt tại thực địa để phòng TNMT đến xác minh thực địa; - Có văn bản yêu cầu hoặc thư mời UBND cấp xã nơi có đất và các đơn vị có liên quan (nếu cần) phối hợp xác minh thực địa; - Tổ chức cuộc họp thẩm định hoặc gửi xin ý kiến	6,5 ngày

		bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan hoặc tổ chức kiểm tra thực địa; - Thông báo Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai cung cấp bản trích lục hoặc trích đo địa chính thửa đất hoặc sơ đồ đo đạc chính lý bản đồ địa chính thửa đất xin chuyển mục đích sử dụng đất; - Có văn bản gửi UBND cấp xã xác nhận trực tiếp sản xuất nông nghiệp đối với trường hợp giao đất nông nghiệp (nếu có).	
3	Các cơ quan, tổ chức có liên quan	Có ý kiến bằng văn bản gửi cho Phòng TNMT hoặc tham dự họp thẩm định	4 ngày
4	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Cung cấp bản trích lục hoặc trích đo địa chính thửa đất hoặc sơ đồ đo đạc chính lý bản đồ địa chính cho Phòng TNMT	2 ngày
5	Phòng TNMT	Có văn bản thẩm định, cung cấp bản trích lục hoặc trích đo địa chính thửa đất hoặc sơ đồ đo đạc chính lý bản đồ địa chính cho UBND cấp huyện	2 ngày
6	UBND cấp huyện	Giao văn bản thẩm định, bản trích lục hoặc trích đo địa chính thửa đất hoặc sơ đồ đo đạc chính lý bản đồ địa chính cho người xin giao đất, thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất	Giờ hành chính

”

12. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 23 như sau:

“2. Trình tự thực hiện

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	UBND cấp huyện	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận hồ sơ; chuyển Phòng TNMT	1 ngày
2	Phòng TNMT	Trình UBND cấp huyện quyết định giao đất, cho thuê đất	2 ngày
3	UBND cấp huyện	Ký quyết định giao đất, cho thuê đất chuyển cho phòng TNMT	1 ngày
4	Phòng TNMT	- Giao quyết định giao đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất; - Cung cấp hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	1 ngày
5	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế	1 ngày
6	Cơ quan thuế	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2 ngày

7	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	1 ngày
8	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC, nộp kết quả cho phòng TNMT (UBND cấp huyện); Ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp thuê đất	
9	Phòng TNMT	- Ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp thuê đất; - Chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	2 ngày
10	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Viết Giấy chứng nhận, chuẩn bị hồ sơ chuyển Phòng TNMT trình UBND cấp huyện ký Giấy chứng nhận	2 ngày
11	Phòng TNMT	Kiểm tra hồ sơ, trình UBND cấp huyện ký Giấy chứng nhận	2 ngày
12	UBND cấp huyện	Ký Giấy chứng nhận chuyển cho Phòng TNMT	1 ngày
13	Phòng TNMT	- Phối hợp đơn vị đã đo đạc thực hiện giao đất trên thực địa; - Chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	2 ngày
14	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Chinh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. - Chuyển Giấy chứng nhận cho UBND cấp huyện	2 ngày
15	UBND cấp huyện	- Thông báo cho người sử dụng đất đến nhận kết quả. - Thu phí, lệ phí. - Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất.	Giờ hành chính

”

13. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 24 như sau:

“2. Trình tự thực hiện

* Trường hợp không báo cáo Thủ tướng Chính phủ:

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận cho người nộp hồ sơ	0,5 ngày
2	Sở TNMT	Trình UBND tỉnh quyết định điều chỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất	2,5 ngày
3	UBND tỉnh	Ký Quyết định điều chỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất	2 ngày

4	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trao Quyết định điều chỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất cho người sử dụng đất	Giờ hành chính
---	-----------------------------------	---	----------------

** Trường hợp phải báo cáo Thủ tướng Chính phủ:*

TT	Bộ phận	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận cho người nộp hồ sơ	0,5 ngày
2	Sở TNMT	Tham mưu UBND tỉnh lập hồ sơ gửi Bộ TNMT (đối với trường hợp điều chỉnh làm thay đổi về cơ cấu sử dụng đất đã được thể hiện trong quyết định của Thủ tướng Chính phủ)	2,5 ngày
3	UBND tỉnh	Ký văn bản, kèm hồ sơ gửi Bộ TNMT	01 ngày
4	Sở TNMT	Theo dõi hồ sơ (đối với trường hợp trách nhiệm thẩm định Bộ TNMT, trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận)	9 ngày
5	UBND tỉnh	Sau khi có ý kiến chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ thì UBND tỉnh ban hành quyết định điều chỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất	2 ngày
6	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trao Quyết định điều chỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất cho người sử dụng đất	Giờ hành chính

”

14. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 25 như sau:

“2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Xác minh thực địa trong trường hợp cần thiết; - Xác nhận vào Đơn đăng ký; - Xác nhận mục đích sử dụng đất vào Giấy chứng nhận; - Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai (nếu có).	9,5 ngày

3	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính
---	---	---	----------------

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	UBND cấp xã	- Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận; - Chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng ĐKDD.	2 ngày (riêng UBND xã 3 ngày)
2	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	- Xác minh thực địa trong trường hợp cần thiết; - Xác nhận vào Đơn đăng ký; - Xác nhận mục đích sử dụng đất vào Giấy chứng nhận; - Chinh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai (nếu có). - Gửi UBND cấp xã để trao Giấy chứng nhận, thu phí, lệ phí.	8 ngày

”

15. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 26 như sau:

“2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận.	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	- Kiểm tra hồ sơ, nếu phù hợp với quy định của pháp luật thì cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế đối với trường hợp phải thực hiện NVTC	1 ngày

3	Cơ quan thuế	Xác định số tiền trúng đấu giá và các khoản tài chính khác phải nộp đến Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2 ngày
4	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Thông báo cho người trúng đấu giá thực hiện NVTC	0,5 ngày
5	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC và chuyển chứng từ nộp tiền cho Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	
6	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận chứng từ nộp tiền; - Chuyển hồ sơ cho cơ quan tài nguyên và môi trường.	1 ngày
7	Cơ quan TNMT	- Ký hợp đồng thuê đất; - Trình UBND cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.	2 ngày
8	Cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận	Ký Giấy chứng nhận, chuyển cho Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	1 ngày
9	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Cập nhật, chỉnh lý biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Bàn giao đất trên thực địa	2 ngày
10	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	UBND cấp xã	- Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận; - Chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	0,5 ngày (riêng UBND xã 3 ngày)

2	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Kiểm tra hồ sơ, nếu phù hợp với quy định của pháp luật thì cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế đối với trường hợp phải thực hiện NVTC	1 ngày
3	Cơ quan thuế	Xác định số tiền trúng đấu giá và các khoản tài chính khác phải nộp đến Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2 ngày
4	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Thông báo cho người trúng đấu giá thực hiện NVTC	0,5 ngày
5	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC và chuyển chứng từ nộp tiền cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	
6	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận chứng từ nộp tiền; - Chuyển hồ sơ cho Phòng Tài nguyên và Môi trường.	1 ngày
7	Phòng TNMT	- Ký hợp đồng thuê đất; - Trình UBND cấp huyện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.	2 ngày
8	UBND cấp huyện	Ký Giấy chứng nhận và chuyển cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2 ngày
9	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Cập nhật, chỉnh lý biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Gửi UBND cấp xã để bàn giao đất trên thực địa và trao Giấy chứng nhận, thu phí, lệ phí.	1 ngày

”

16. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 27 như sau:

“2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận;	1 ngày
2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Chuyển hồ sơ của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư cho UBND cấp xã để lấy ý kiến và niêm yết; Trường hợp đối tượng là Tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư thì thực hiện nội dung công việc tại mục số 4.	4 ngày

		- Trích đo địa chính thửa đất ở nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc đã có bản đồ địa chính nhưng hiện trạng ranh giới sử dụng đất đã thay đổi hoặc kiểm tra bản trích đo địa chính thửa đất do người sử dụng đất nộp (nếu có).	
3	UBND cấp xã	- Kiểm tra hồ sơ; xác nhận hiện trạng sử dụng đất, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất, sự phù hợp với quy hoạch đối với trường hợp không có giấy tờ hợp lệ về quyền sử dụng đất. - Niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ, xác nhận hiện trạng, tình trạng tranh chấp, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất tại trụ sở UBND cấp xã và khu dân cư nơi có đất trong thời hạn 15 ngày; xem xét giải quyết các ý kiến phản ánh về nội dung công khai và gửi hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ trong vòng 3 ngày sau khi kết thúc niêm yết.	20 ngày
4	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Tiếp nhận hồ sơ của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư do UBND cấp xã chuyển đến; - Kiểm tra hồ sơ đăng ký; xác minh thực địa trong trường hợp cần thiết; xác nhận đủ điều kiện hay không đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất vào đơn đăng ký; - Cập nhật thông tin thửa đất đăng ký vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai và chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công để thông báo cho người sử dụng đất theo thẩm quyền.	5 ngày

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	UBND cấp xã	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận; Chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2 ngày (riêng UBND xã 3 ngày)
2	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Trích đo địa chính thửa đất ở nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc đã có bản đồ địa chính nhưng hiện trạng ranh giới sử dụng đất đã thay đổi hoặc kiểm tra bản trích đo địa chính thửa đất chuyển hồ sơ UBND cấp xã	6 ngày

3	UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hồ sơ; xác nhận hiện trạng sử dụng đất, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất, sự phù hợp với quy hoạch đối với trường hợp không có giấy tờ hợp lệ về quyền sử dụng đất. - Niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ, xác nhận hiện trạng, tình trạng tranh chấp, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất tại trụ sở UBND cấp xã và khu dân cư nơi có đất trong thời hạn 15 ngày; xem xét giải quyết các ý kiến phản ánh về nội dung công khai và gửi hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ trong vòng 3 ngày sau khi kết thúc niêm yết. 	20 ngày
4	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ do UBND cấp xã niêm yết xong chuyển đến; - Kiểm tra hồ sơ đăng ký; xác minh thực địa trong trường hợp cần thiết; xác nhận đủ điều kiện hay không đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất vào đơn đăng ký; - Cập nhật thông tin thửa đất đăng ký vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. - Thông báo UBND cấp xã kết quả thực hiện. 	2 ngày

”

17. Bổ sung Điều 27a như sau:

“Điều 27a. Trình tự thực hiện việc gửi văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp

1. Thời gian giải quyết

Không quá 2 ngày

2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Tiếp nhận hồ sơ của hộ gia đình, cá nhân	0,5 ngày
2	Tổ nghiệp vụ Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Phòng TNMT	Kiểm tra hồ sơ, dự thảo văn bản trình lãnh đạo ký	1 ngày

3	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Phòng TNMT	Ký văn bản, giao văn thư phát hành	0,5 ngày
4	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Hoàn trả lại toàn bộ hồ sơ cho người nộp hồ sơ, kèm theo văn bản đề nghị UBND cấp xã xác nhận hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp; hướng dẫn người dân liên hệ để nộp hồ sơ và nhận lại văn bản xác nhận của UBND cấp xã	Trong giờ hành chính

”

18. Sửa đổi, bổ sung Điều 28 như sau:

“Điều 28. Trình tự thực hiện đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu cho đối tượng là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư hoặc hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam

1. Thời gian giải quyết

Không quá 30 ngày.

- Hạn lần 1: không quá 26 ngày.

- Hạn lần 2: không quá 04 ngày.

2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận	1 ngày
2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trích đo địa chính thửa đất ở nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc đã có bản đồ địa chính nhưng hiện trạng ranh giới sử dụng đất đã thay đổi hoặc kiểm tra bản trích đo địa chính thửa đất do người sử dụng đất nộp (nếu có) hoặc Trích lục bản đồ địa chính. - Có văn bản gửi UBND cấp xã xác nhận trực tiếp sản xuất nông nghiệp (nếu có).	1,5 ngày

3	UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hồ sơ; xác nhận hiện trạng sử dụng đất, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất, sự phù hợp với quy hoạch đối với trường hợp không có giấy tờ hợp lệ về quyền sử dụng đất. - Niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ, xác nhận hiện trạng, tình trạng tranh chấp, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất tại trụ sở UBND cấp xã và khu dân cư nơi có đất trong thời hạn 15 ngày; xem xét giải quyết các ý kiến phản ánh về nội dung công khai và gửi hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ trong vòng 3 ngày sau khi kết thúc niêm yết. 	15 ngày
4	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, xác nhận sơ đồ tài sản gắn liền với đất đối với tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư mà sơ đồ đó chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ; - Kiểm tra hồ sơ đăng ký; xác minh thực địa trong trường hợp cần thiết; xác nhận đủ điều kiện hay không đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất vào đơn đăng ký; - Trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng tài sản có thay đổi so với giấy tờ quy định tại các Điều 31, 32, 33 và 34 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP thì gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đó. 	2 ngày
5	Cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký	Trả lời bằng văn bản cho Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ về nội dung lấy ý kiến	3 ngày
6	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận đủ điều kiện hay không đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất vào đơn đăng ký (đối với trường hợp phải gửi phiếu lấy ý kiến Cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký). - Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế đối với trường hợp phải thực hiện NVTC. 	1 ngày
7	Cơ quan thuế	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2 ngày

8	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	0,5 ngày
9	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC và nộp kết quả cho Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ nơi có đất.	
10	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận kết quả hoàn thành NVTC; - Chuẩn bị hồ sơ để cơ quan TNMT trình ký cấp Giấy chứng nhận.	1 ngày
11	Cơ quan TNMT	Kiểm tra hồ sơ và trình UBND cấp thẩm quyền ký Giấy chứng nhận	1 ngày
12	UBND cấp thẩm quyền	- Ký Giấy chứng nhận; - Chuyển Giấy chứng nhận và hồ sơ cho Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	1 ngày
13	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Cập nhật thông tin vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	1 ngày
14	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí	Giờ hành chính

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	UBND cấp xã	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận; Chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	1 ngày (riêng UBND xã 3 ngày)

2	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Trích đo địa chính thửa đất ở nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc đã có bản đồ địa chính nhưng hiện trạng ranh giới sử dụng đất đã thay đổi hoặc kiểm tra bản trích đo địa chính thửa đất hoặc Trích lục bản đồ địa chính chuyên hồ sơ UBND cấp xã để lấy ý kiến và niêm yết.	1,5 ngày
3	UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hồ sơ; xác nhận hiện trạng sử dụng đất, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất, sự phù hợp với quy hoạch đối với trường hợp không có giấy tờ hợp lệ về quyền sử dụng đất. - Niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ, xác nhận hiện trạng, tình trạng tranh chấp, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất tại trụ sở UBND cấp xã và khu dân cư nơi có đất trong thời hạn 15 ngày; xem xét giải quyết các ý kiến phản ánh về nội dung công khai và gửi hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ trong vòng 3 ngày sau khi kết thúc niêm yết. 	15 ngày
4	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư do UBND cấp xã niêm yết xong chuyển đến; - Kiểm tra hồ sơ đăng ký; xác minh thực địa trong trường hợp cần thiết; xác nhận đủ điều kiện hay không đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất vào đơn đăng ký; - Trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng tài sản có thay đổi so với giấy tờ quy định tại các Điều 31, 32, 33 và 34 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP thì gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đó. 	2 ngày
5	Cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký	Trả lời bằng văn bản cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ về nội dung lấy ý kiến	3 ngày
6	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận đủ điều kiện hay không đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất vào đơn đăng ký (đối với trường hợp phải gửi phiếu lấy ý kiến Cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký); - Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế đối với trường hợp phải thực hiện NVTC. 	1 ngày

7	Cơ quan thuế	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	2 ngày
8	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	0,5 ngày
9	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC và nộp kết quả cho Chi nhánh Văn phòng ĐKDD nơi có đất	
10	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	- Nhận kết quả hoàn thành NVTC; - Chuẩn bị hồ sơ đề Phòng TNMT trình ký cấp Giấy chứng nhận.	1 ngày
11	Phòng TNMT	Kiểm tra hồ sơ và trình UBND cấp huyện ký Giấy chứng nhận	1 ngày
12	UBND cấp huyện	- Ký Giấy chứng nhận; - Chuyển Giấy chứng nhận và hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng ĐKDD.	1 ngày
13	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	- Cập nhật thông tin vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Gửi UBND cấp xã để trao Giấy chứng nhận.	1 ngày
14	UBND cấp xã	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí	Giờ hành chính

”

19. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 29 như sau:

“2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận	1 ngày
2	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Chuyển hồ sơ có đề nghị chứng nhận tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư đến UBND cấp xã để lấy ý kiến	1 ngày

3	UBND cấp xã	Kiểm tra hồ sơ; xác nhận hiện trạng tài sản gắn liền với đất so với nội dung kê khai đăng ký; xác nhận tình trạng tranh chấp quyền sở hữu tài sản đối với trường hợp không có giấy tờ về quyền sở hữu tài sản theo quy định; xác nhận thời điểm tạo lập tài sản, thuộc hay không thuộc trường hợp phải cấp phép xây dựng, sự phù hợp với quy hoạch được duyệt đối với nhà ở, công trình xây dựng; xác nhận sơ đồ nhà ở hoặc công trình xây dựng nếu chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ; gửi hồ sơ đến Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD.	4 ngày
4	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, xác nhận sơ đồ tài sản gắn liền với đất đối với tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư mà sơ đồ đó chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ; - Xác nhận vào Đơn đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với diện tích đất tăng thêm. - Trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng tài sản có thay đổi so với giấy tờ quy định tại các Điều 31, 32, 33 và 34 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP thì gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đó. 	4 ngày
5	Cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký	Trả lời bằng văn bản cho Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD về nội dung lấy ý kiến	5 ngày
6	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế đối với trường hợp phải thực hiện NVTC	2 ngày
7	Cơ quan thuế	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	2 ngày
8	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	1 ngày

9	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC và nộp kết quả cho Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ nơi có đất	
10	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận kết quả hoàn thành NVTC; - Chuẩn bị hồ sơ để cơ quan TNMT trình ký cấp Giấy chứng nhận.	4 ngày
11	Cơ quan TNMT	Kiểm tra hồ sơ và trình UBND cấp thẩm quyền ký Giấy chứng nhận	4 ngày
12	UBND cấp thẩm quyền	- Ký Giấy chứng nhận; - Chuyển Giấy chứng nhận và hồ sơ cho Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	1 ngày
13	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Cập nhật thông tin vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	1 ngày
14	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí	Giờ hành chính

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	UBND cấp xã	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận; xác nhận hiện trạng tài sản gắn liền với đất so với nội dung kê khai đăng ký; xác nhận tình trạng tranh chấp quyền sở hữu tài sản đối với trường hợp không có giấy tờ về quyền sở hữu tài sản theo quy định; xác nhận thời điểm tạo lập tài sản, thuộc hay không thuộc trường hợp phải cấp phép xây dựng, sự phù hợp với quy hoạch được duyệt đối với nhà ở, công trình xây dựng; xác nhận sơ đồ nhà ở hoặc công trình xây dựng nếu chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ; gửi hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	4 ngày

2	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận vào Đơn đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với diện tích đất tăng thêm. - Trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng tài sản có thay đổi so với giấy tờ quy định tại các Điều 31, 32, 33 và 34 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP thì gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đó. 	4 ngày
3	Cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký	Trả lời bằng văn bản cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ về nội dung lấy ý kiến	5 ngày
4	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế đối với trường hợp phải thực hiện NVTC	4 ngày
5	Cơ quan thuế	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2 ngày
6	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	1 ngày
7	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC và nộp kết quả cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ nơi có đất.	
8	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả hoàn thành NVTC; - Chuẩn bị hồ sơ để Phòng TNMT trình ký cấp Giấy chứng nhận. 	3 ngày
9	Phòng TNMT	Kiểm tra hồ sơ và trình UBND cấp huyện ký Giấy chứng nhận.	3 ngày
10	UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Ký Giấy chứng nhận; - Chuyển Giấy chứng nhận và hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ. 	2 ngày
11	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	<ul style="list-style-type: none"> - Cập nhật thông tin vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Gửi UBND cấp xã để trao Giấy chứng nhận, thu phí, lệ phí. 	2 ngày
12	UBND cấp xã	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí	Giờ hành chính

20. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 30 như sau:

“2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận.	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Chuyển hồ sơ của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư đến UBND cấp xã để lấy ý kiến	1,5 ngày
3	UBND cấp xã	Xác nhận về hiện trạng tài sản gắn liền với đất so với nội dung kê khai đăng ký; xác nhận hiện trạng, tình trạng tranh chấp quyền sở hữu tài sản đối với trường hợp không có giấy tờ về quyền sở hữu tài sản theo quy định; xác nhận thời điểm tạo lập tài sản, thuộc hay không thuộc trường hợp phải cấp phép xây dựng, sự phù hợp với quy hoạch được duyệt đối với nhà ở, công trình xây dựng; xác nhận sơ đồ nhà ở hoặc công trình xây dựng nếu chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ; gửi hồ sơ đến Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD.	4 ngày
4	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, xác nhận sơ đồ tài sản gắn liền với đất đối với tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư mà sơ đồ đó chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ; - Trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng tài sản có thay đổi so với giấy tờ quy định tại các Điều 31, 32, 33 và 34 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP thì gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đó. 	3 ngày

5	Cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký	Trả lời bằng văn bản cho Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD về nội dung lấy ý kiến.	5 ngày
6	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế đối với trường hợp phải thực hiện NVTC.	2 ngày
7	Cơ quan thuế	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD.	2 ngày
8	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	1 ngày
9	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC và nộp kết quả cho Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD nơi có đất	
10	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	- Nhận kết quả hoàn thành NVTC; - Chuẩn bị hồ sơ trình Sở TNMT ký cấp Giấy chứng nhận.	7 ngày
11	Sở TNMT	- Ký Giấy chứng nhận; - Chuyển Giấy chứng nhận cho Văn phòng ĐKDD.	2 ngày
12	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Cập nhật thông tin vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	2 ngày
13	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí	Giờ hành chính

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	UBND cấp xã	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận; xác nhận hiện trạng tài sản gắn liền với đất so với nội dung kê khai đăng ký; xác nhận tình trạng tranh chấp quyền sở hữu tài sản đối với trường hợp không có giấy tờ về quyền sở hữu tài sản theo quy	6 ngày

		định; xác nhận thời điểm tạo lập tài sản, thuộc hay không thuộc trường hợp phải cấp phép xây dựng, sự phù hợp với quy hoạch được duyệt đối với nhà ở, công trình xây dựng; xác nhận sơ đồ nhà ở hoặc công trình xây dựng nếu chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ; gửi hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	
2	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng tài sản có thay đổi so với giấy tờ quy định tại các Điều 31, 32, 33 và 34 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP thì gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đó.	3 ngày
3	Cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký	Trả lời bằng văn bản cho Chi nhánh Văn phòng ĐKDD về nội dung lấy ý kiến	5 ngày
4	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế đối với trường hợp phải thực hiện NVTC	2 ngày
5	Cơ quan thuế	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	2 ngày
6	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	1 ngày
7	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC và nộp kết quả cho Chi nhánh Văn phòng ĐKDD nơi có đất.	
8	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	- Nhận kết quả hoàn thành NVTC; - Chuẩn bị hồ sơ chuyển Văn phòng ĐKDD để trình ký cấp Giấy chứng nhận.	4 ngày
9	Văn phòng ĐKDD	Kiểm tra hồ sơ và trình Sở TNMT ký Giấy chứng nhận	2 ngày
10	Sở TNMT	- Ký Giấy chứng nhận; - Chuyển Giấy chứng nhận cho Văn phòng ĐKDD.	2 ngày
11	Văn phòng ĐKDD	- Cập nhật thông tin vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Chuyển Giấy chứng nhận cho Chi nhánh Văn phòng ĐKDD.	1 ngày

12	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Gửi UBND cấp xã để trao Giấy chứng nhận, thu phí, lệ phí	2 ngày
13	UBND cấp xã	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí	Giờ hành chính

”

21. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 31 như sau:

“2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Chuyển hồ sơ cho UBND cấp xã để lấy ý kiến xác nhận hiện trạng tài sản gắn liền với đất so với nội dung kê khai đăng ký; xác nhận tình trạng tranh chấp quyền sở hữu tài sản đối với trường hợp không có giấy tờ về quyền sở hữu tài sản theo quy định; xác nhận thời điểm tạo lập tài sản, thuộc hay không thuộc trường hợp phải cấp phép xây dựng, sự phù hợp với quy hoạch được duyệt đối với nhà ở, công trình xây dựng; xác nhận sơ đồ nhà ở hoặc công trình xây dựng nếu chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ.	1 ngày
3	UBND cấp xã	- Xác nhận hiện trạng tài sản gắn liền với đất so với nội dung kê khai đăng ký; xác nhận tình trạng tranh chấp quyền sở hữu tài sản đối với trường hợp không có giấy tờ về quyền sở hữu tài sản theo quy định; xác nhận thời điểm tạo lập tài sản, thuộc hay không thuộc trường hợp phải cấp phép xây dựng, sự phù hợp với quy hoạch được duyệt đối với nhà ở, công trình xây dựng; xác nhận sơ đồ nhà ở hoặc công trình xây dựng nếu chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ; - Chuyển hồ sơ cho Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	2 ngày

4	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, xác nhận sơ đồ tài sản gắn liền với đất đối với tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư mà sơ đồ đó chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ; - Gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký đối với trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng tài sản có thay đổi so với giấy tờ theo quy định. 	1 ngày
5	Cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký	Trả lời bằng văn bản cho Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD về nội dung lấy ý kiến	2 ngày
6	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế đối với trường hợp phải thực hiện NVTC.	1 ngày
7	Cơ quan thuế	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD.	1,5 ngày
8	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	1 ngày
9	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC và giao kết quả cho Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD.	
10	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả hoàn thành NVTC; - Chuẩn bị hồ sơ để trình Sở TNMT ký Giấy chứng nhận hoặc chỉnh lý Giấy chứng nhận (đối với trường hợp không phải cấp mới giấy chứng nhận). 	2 ngày
11	Sở TNMT	Kiểm tra hồ sơ và ký Giấy chứng nhận, chuyển cho Văn phòng ĐKDD	1 ngày
12	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Chỉnh lý biến động, cập nhật bổ sung việc cấp Giấy chứng nhận vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	2 ngày
13	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí	Giờ hành chính

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	UBND cấp xã	<p>- Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận; xác nhận hiện trạng tài sản gắn liền với đất so với nội dung kê khai đăng ký; xác nhận tình trạng tranh chấp quyền sở hữu tài sản đối với trường hợp không có giấy tờ về quyền sở hữu tài sản theo quy định; xác nhận thời điểm tạo lập tài sản, thuộc hay không thuộc trường hợp phải cấp phép xây dựng, sự phù hợp với quy hoạch được duyệt đối với nhà ở, công trình xây dựng; xác nhận sơ đồ nhà ở hoặc công trình xây dựng nếu chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ;</p> <p>- Chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng ĐKDD.</p>	2 ngày (riêng UBND xã 3 ngày)
2	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký đối với trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có giấy tờ hoặc hiện trạng tài sản có thay đổi so với giấy tờ theo quy định	2 ngày
3	Cơ quan quản lý nhà nước đối với loại tài sản đăng ký	Trả lời bằng văn bản cho Chi nhánh Văn phòng ĐKDD về nội dung lấy ý kiến	2 ngày
4	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế đối với trường hợp phải thực hiện NVTC	1 ngày
5	Cơ quan thuế	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	2 ngày
6	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	1 ngày
7	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC và giao kết quả cho Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	
8	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD, Văn phòng ĐKDD	Nhận kết quả hoàn thành NVTC; chuyển Văn phòng ĐKDD: Chuẩn bị hồ sơ để trình Sở TNMT ký Giấy chứng nhận hoặc chỉnh lý Giấy chứng nhận (đối với trường hợp không phải cấp mới giấy chứng nhận)	2 ngày
9	Sở TNMT	Kiểm tra hồ sơ và ký Giấy chứng nhận, chuyển cho Văn phòng ĐKDD để chuyển về Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	1 ngày

10	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Chính lý biến động, cập nhật bổ sung việc cấp Giấy chứng nhận vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Gửi UBND cấp xã để trao Giấy chứng nhận, thu phí, lệ phí.	2 ngày
11	UBND cấp xã	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí	Giờ hành chính

”

22. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 32 như sau:

“2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKĐĐ	Kiểm tra hiện trạng đất, cập nhật thông tin thửa đất, đăng ký vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	14,5 ngày

”

23. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 33 như sau:

“2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Tiếp nhận hồ sơ vào sổ theo dõi, ghi biên nhận	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra các giấy tờ pháp lý trong hồ sơ; xác nhận đủ điều kiện hay không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất vào Đơn đăng ký; - Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế đối với trường hợp phải thực hiện NVTC.	4,5 ngày
3	Cơ quan thuế	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2 ngày

4	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	1 ngày
5	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC và nộp kết quả cho Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	
6	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Chuẩn bị hồ sơ, trình Sở TNMT ký Giấy chứng nhận; - Gửi văn bản yêu cầu chủ đầu tư dự án nộp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã được cấp đề chỉnh lý vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	3 ngày
7	Sở TNMT	Ký Giấy chứng nhận, chuyển cho Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2 ngày
8	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Cập nhật bổ sung việc cấp Giấy chứng nhận vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	2 ngày
9	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Trao Giấy chứng nhận cho người được cấp, thu phí, lệ phí	Giờ hành chính

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	UBND cấp xã	- Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận; - Chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	2 ngày (riêng UBND xã 3 ngày)
2	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra các giấy tờ pháp lý trong hồ sơ; xác nhận đủ điều kiện hay không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất vào Đơn đăng ký; - Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế đối với trường hợp phải thực hiện NVTC.	3 ngày

3	Cơ quan thuế	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	2 ngày
4	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	1 ngày
5	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC và nộp kết quả cho Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	
6	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	- Tham mưu Văn phòng ĐKDD chuẩn bị hồ sơ, trình Sở TNMT ký Giấy chứng nhận; - Gửi văn bản yêu cầu chủ đầu tư dự án nộp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã được cấp để Văn phòng ĐKDD chỉnh lý vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	3 ngày
7	Sở TNMT	Ký Giấy chứng nhận, chuyển cho Văn phòng ĐKDD để chuyển về Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	2 ngày
8	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	- Cập nhật bổ sung việc cấp Giấy chứng nhận vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Gửi UBND cấp xã để trao Giấy chứng nhận, thu phí, lệ phí.	2 ngày
9	UBND cấp xã	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí	Giờ hành chính

”

24. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 34 như sau:

“2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận.	0,5 ngày

2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo bằng văn bản cho bên chuyên quyền và niêm yết tại trụ sở UBND cấp xã nơi có đất về việc làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển quyền; - Trường hợp không rõ địa chỉ của người chuyển quyền để thông báo thì phải đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương ba số liên tiếp; - Sau thời hạn 30 ngày, kể từ ngày thông báo hoặc đăng tin lần đầu tiên trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương mà không có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế đối với trường hợp phải thực hiện NVTC; - Trường hợp có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì Văn phòng đăng ký đất đai hướng dẫn các bên nộp đơn đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết tranh chấp theo quy định; - Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế. 	2 ngày
3	Cơ quan thuế	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2 ngày
4	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	0,5 ngày
5	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC và nộp kết quả cho Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	
6	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả hoàn thành NVTC; - Chuẩn bị hồ sơ để trình cơ quan có thẩm quyền quyết định hủy Giấy chứng nhận đã cấp đối với trường hợp không nộp Giấy chứng nhận để làm thủ tục đồng thời cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất mới cho bên nhận chuyển quyền. 	2 ngày
7	Sở TNMT	<ul style="list-style-type: none"> - Ký quyết định hủy giấy chứng nhận, Giấy chứng nhận mới cho bên nhận chuyển quyền; - Chuyển quyết định, Giấy chứng nhận và hồ sơ cho Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ. 	1 ngày
8	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Chỉnh lý, cập nhật bổ sung việc cấp Giấy chứng nhận vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	2 ngày

9	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí	Giờ hành chính
---	---	---	----------------

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	UBND cấp xã	- Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận; - Chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày (riêng UBND xã 3 ngày)
2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Thông báo bằng văn bản cho bên chuyển quyền và niêm yết tại trụ sở UBND cấp xã nơi có đất về việc làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển quyền; - Trường hợp không rõ địa chỉ của người chuyển quyền đề thông báo thì phải đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương ba số liên tiếp; - Sau thời hạn 30 ngày, kể từ ngày thông báo hoặc đăng tin lần đầu tiên trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương mà không có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế đối với trường hợp phải thực hiện NVTC; - Trường hợp có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì Văn phòng đăng ký đất đai hướng dẫn các bên nộp đơn đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết tranh chấp theo quy định; - Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế.	02 ngày
3	Cơ quan thuế	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2 ngày
4	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	0,5 ngày
5	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC và nộp kết quả cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	
6	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ, Văn	Nhận kết quả hoàn thành NVTC; chuyển Văn phòng ĐKĐĐ: Chuẩn bị hồ sơ để trình cơ quan có thẩm quyền quyết định hủy Giấy chứng nhận đã cấp	2 ngày

	phòng ĐKĐĐ	đổi với trường hợp không nộp Giấy chứng nhận để làm thủ tục đồng thời cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất mới cho bên nhận chuyển quyền.	
7	Sở TNMT	- Ký quyết định hủy giấy chứng nhận, Giấy chứng nhận mới cho bên nhận chuyển quyền; - Chuyển quyết định, Giấy chứng nhận và hồ sơ cho Văn phòng ĐKĐĐ để chuyển về Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	2 ngày
8	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Chinh lý, cập nhật bổ sung việc cấp Giấy chứng nhận vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Gửi UBND cấp xã để trao Giấy chứng nhận, thu phí, lệ phí.	1 ngày
9	UBND cấp xã	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí	Giờ hành chính

”

25. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 35 như sau:

“2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Xác nhận vào Đơn đề nghị cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với diện tích đất tăng thêm; - Kiểm tra hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì chuyển thông tin địa chính đến cơ quan thuế để xác định NVTC đối với trường hợp phải thực hiện NVTC theo quy định.	1 ngày
3	Cơ quan thuế	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2 ngày
4	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	0,5 ngày
5	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC và nộp kết quả cho Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	

6	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	- Nhận kết quả hoàn thành NVTC; - Xác nhận nội dung biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp theo quy định, trình Sở TNMT ký Giấy chứng nhận đối với trường hợp phải cấp Giấy chứng nhận.	3 ngày
7	Sở TNMT	Ký Giấy chứng nhận và chuyển cho Văn phòng ĐKDD	1 ngày
8	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	2 ngày
9	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí	Giờ hành chính

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	UBND cấp xã	- Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận; - Chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	0,5 ngày (riêng UBND xã 3 ngày)
2	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	- Xác nhận vào Đơn đề nghị cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với diện tích đất tăng thêm; - Kiểm tra hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì chuyển thông tin địa chính đến cơ quan thuế để xác định NVTC đối với trường hợp phải thực hiện NVTC theo quy định.	1 ngày
3	Cơ quan thuế	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	2 ngày
4	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	0,5 ngày
5	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC và nộp kết quả cho Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	
6	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	- Nhận kết quả hoàn thành NVTC; - Xác nhận nội dung biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp theo quy định, tham mưu Văn phòng ĐKDD trình Sở TNMT ký Giấy chứng nhận đối với trường hợp phải cấp Giấy chứng nhận.	3 ngày

7	Sở TNMT	Ký Giấy chứng nhận và chuyển cho Văn phòng ĐKĐĐ để gửi Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2 ngày
8	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Chinh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Gửi UBND cấp xã để trao Giấy chứng nhận, thu phí, lệ phí.	1 ngày
9	UBND cấp xã	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí	Giờ hành chính

”

26. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 36 như sau:

“2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận; - Kiểm tra hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì chuyển thông tin địa chính đến cơ quan thuế để xác định NVTC đối với trường hợp phải thực hiện NVTC theo quy định.	0,5 ngày
2	Cơ quan thuế	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	1 ngày
3	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	0,5 ngày
4	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC và nộp kết quả cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	
5	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận kết quả hoàn thành NVTC; - Xác nhận nội dung biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp theo quy định, tham mưu Văn phòng ĐKĐĐ trình Sở TNMT ký Giấy chứng nhận đối với trường hợp phải cấp Giấy chứng nhận.	1 ngày
6	Sở TNMT	Ký Giấy chứng nhận và chuyển cho Văn phòng ĐKĐĐ để chuyển về Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	1 ngày
7	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Chinh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí.	1 ngày

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	UBND cấp xã	- Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận; - Chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	0,5 ngày (riêng UBND xã 3 ngày)
2	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Kiểm tra hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì chuyển thông tin địa chính đến cơ quan thuế để xác định NVTC đối với trường hợp phải thực hiện NVTC theo quy định	0,5 ngày
3	Cơ quan thuế	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
4	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	0,5 ngày
5	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC và nộp kết quả cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	
6	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận kết quả hoàn thành NVTC; - Xác nhận nội dung biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp theo quy định, tham mưu Văn phòng ĐKĐĐ trình Sở TNMT ký Giấy chứng nhận đối với trường hợp phải cấp Giấy chứng nhận.	1 ngày
7	Sở TNMT	Ký Giấy chứng nhận và chuyển cho Văn phòng ĐKĐĐ để gửi Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	1 ngày
8	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Chinh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Gửi UBND cấp xã để trao Giấy chứng nhận, thu phí, lệ phí.	1 ngày
9	UBND cấp xã	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí	Giờ hành chính

27. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 37 như sau:

“2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận	0,5 ngày

2	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Kiểm tra hồ sơ, nếu đủ điều kiện bán, góp vốn thì chuyển hồ sơ đến cơ quan TNMT có thẩm quyền	2,5 ngày
3	Cơ quan TNMT	Thẩm tra hồ sơ và điều kiện mua bán tài sản gắn liền với đất thuê trình UBND có thẩm quyền quyết định việc thu hồi đất của bên bán, bên góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê để cho bên mua, bên nhận góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất tiếp tục thuê đất	7 ngày
4	UBND cấp có thẩm quyền	Ký quyết định thu hồi đất của bên bán, quyết định cho bên mua thuê đất chuyển cho cơ quan TNMT	3 ngày
5	Cơ quan TNMT; người mua, nhận góp vốn	- Ký hợp đồng thuê đất; - Thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế và Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD về việc hết hiệu lực của hợp đồng thuê đất đối với người bán, người góp vốn bằng tài sản và về hợp đồng thuê đất với người mua, nhận góp vốn.	3 ngày
6	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Chuyển thông tin địa chính đến cơ quan thuế để xác định NVTC đối với trường hợp phải thực hiện NVTC theo quy định	2 ngày
7	Cơ quan thuế	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	2 ngày
8	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	1 ngày
9	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC và nộp kết quả cho Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	
10	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	- Nhận kết quả hoàn thành NVTC; - Xác nhận nội dung biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp theo quy định; tham mưu Văn phòng ĐKDD trình Sở TNMT ký Giấy chứng nhận đối với trường hợp phải cấp Giấy chứng nhận.	4 ngày
11	Sở TNMT	Ký Giấy chứng nhận và chuyển cho Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	2 ngày
12	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí.	3 ngày
13	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí	Giờ hành chính

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	UBND cấp xã	- Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận; - Kiểm tra hồ sơ, nếu đủ điều kiện bán, góp vốn thì chuyển hồ sơ đến cơ quan TNMT có thẩm quyền.	3 ngày
2	Cơ quan TNMT	Thẩm tra hồ sơ, và điều kiện mua bán tài sản gắn liền với đất thuê trình UBND có thẩm quyền quyết định việc thu hồi đất của bên bán, bên góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê để cho bên mua, bên nhận góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất tiếp tục thuê đất	7 ngày
3	UBND cấp có thẩm quyền	Ký quyết định thu hồi đất của bên bán, quyết định cho bên mua thuê đất chuyển cho cơ quan TNMT	3 ngày
4	Cơ quan TNMT; người mua, nhận góp vốn	- Ký hợp đồng thuê đất; - Thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế và Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ về việc hết hiệu lực của hợp đồng thuê đất đối với người bán, người góp vốn bằng tài sản và về hợp đồng thuê đất với người mua, nhận góp vốn.	3 ngày
5	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Chuyển thông tin địa chính đến cơ quan thuế để xác định NVTC đối với trường hợp phải thực hiện NVTC theo quy định	2 ngày
6	Cơ quan thuế	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2 ngày
7	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	1 ngày
8	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC và nộp kết quả cho Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	
9	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận kết quả hoàn thành NVTC; - Xác nhận nội dung biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp theo quy định; tham mưu Văn phòng ĐKĐĐ trình Sở TNMT ký Giấy chứng nhận đối với trường hợp phải cấp Giấy chứng nhận.	4 ngày
10	Sở TNMT	Ký Giấy chứng nhận và chuyển cho Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	3 ngày
11	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Chinh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Gửi UBND cấp xã để trao Giấy chứng nhận, thu phí, lệ phí.	2 ngày

12	UBND cấp xã	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí	Giờ hành chính
----	-------------	---	----------------

28. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 38 như sau:

“2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Tiếp nhận hồ sơ vào sổ theo dõi, ghi biên nhận.	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	- Kiểm tra hồ sơ, nếu phù hợp quy định của pháp luật thì xác nhận việc xóa cho thuê, cho thuê lại, góp vốn vào Giấy chứng nhận và hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Trình Sở TNMT cấp Giấy chứng nhận theo quy định đối với trường hợp được cấp lại Giấy chứng nhận; - Trả kết quả cho người sử dụng đất, thu lệ phí.	1,5 ngày
3	Sở TNMT	Ký Giấy chứng nhận, chuyển cho Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD.	1 ngày
4	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	UBND cấp xã	- Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận; - Chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng ĐKDD.	0,5 ngày (riêng UBND xã 3 ngày)
2	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	- Kiểm tra hồ sơ, nếu phù hợp quy định của pháp luật thì xác nhận việc xóa cho thuê, cho thuê lại, góp vốn vào Giấy chứng nhận và hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; tham mưu Văn phòng ĐKDD trình Sở TNMT ký Giấy chứng nhận đối	1 ngày

		với trường hợp phải cấp lại Giấy chứng nhận. - Trả kết quả cho người sử dụng đất, thu lệ phí.	
3	Sở TNMT	Ký Giấy chứng nhận và chuyển cho Văn phòng ĐKĐĐ để chuyển về Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	1 ngày
4	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Gửi UBND cấp xã để trao Giấy chứng nhận, thu phí, lệ phí	0,5 ngày
5	UBND cấp xã	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí	Giờ hành chính

29. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 39 như sau:

“2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Kiểm tra hồ sơ, nếu phù hợp với quy định của pháp luật thì thực hiện các công việc sau: - Trích đo địa chính thửa đất đối với trường hợp chưa có bản đồ địa chính, chưa trích đo địa chính thửa đất hoặc nhận quyền sử dụng một phần thửa đất, người nộp hồ sơ và các bên liên quan chịu trách nhiệm hướng dẫn việc đo đạc; - Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế đối với trường hợp phải thực hiện NVTC.	1 ngày
3	Cơ quan thuế	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2 ngày
4	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	0,5 ngày
5	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC và nộp kết quả cho Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	
6	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc	- Nhận kết quả hoàn thành NVTC; - Xác nhận vào Giấy chứng nhận đã cấp;	3 ngày

	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Trình cấp thẩm quyền thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất khi thực hiện chuyển đổi công ty; chia, tách doanh nghiệp; hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp, trình ký Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất nếu có nhu cầu hoặc xác nhận vào Giấy chứng nhận đã cấp.	
7	Cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận	Ký Giấy chứng nhận, chuyển cho Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2 ngày
8	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Cập nhật, chỉnh lý biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	1 ngày
9	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí	Giờ hành chính

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	UBND cấp xã	- Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận; - Chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	0,5 ngày (riêng UBND xã 3 ngày)
2	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Kiểm tra hồ sơ, nếu phù hợp với quy định của pháp luật thì thực hiện các công việc sau: - Trích đo địa chính thửa đất đối với trường hợp chưa có bản đồ địa chính, chưa trích đo địa chính thửa đất hoặc nhận quyền sử dụng một phần thửa đất, người nộp hồ sơ và các bên liên quan chịu trách nhiệm hướng dẫn việc đo đạc; - Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế đối với trường hợp phải thực hiện NVTC.	1 ngày
3	Cơ quan thuế	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2 ngày
4	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	0,5 ngày

5	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC và nộp kết quả cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	
6	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận kết quả hoàn thành NVTC; - Xác nhận vào Giấy chứng nhận đã cấp; - Xác nhận nội dung biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp theo quy định; tham mưu Văn phòng ĐKĐĐ trình Sở TNMT ký Giấy chứng nhận đối với trường hợp phải cấp Giấy chứng nhận.	3 ngày
7	Sở TNMT	Ký Giấy chứng nhận và chuyển cho Văn phòng ĐKĐĐ để chuyển về Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	2 ngày
8	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Cập nhật, chỉnh lý biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Gửi UBND cấp xã để trao Giấy chứng nhận, thu phí, lệ phí.	1 ngày
9	UBND cấp xã	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

”

30. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 40 như sau:

“2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Kiểm tra hồ sơ, nếu phù hợp với quy định pháp luật thì thực hiện các công việc sau: - Trích đo địa chính thửa đất đối với trường hợp có thay đổi về diện tích thửa đất, tài sản gắn liền với đất hoặc trường hợp đã cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa có bản đồ địa chính, chưa trích đo địa chính thửa đất; - Trường hợp đăng ký thay đổi diện tích xây dựng, diện tích sử dụng, tầng cao, kết cấu, cấp (hạng) nhà hoặc công trình xây dựng mà không phù hợp với giấy phép xây dựng hoặc không có giấy phép xây dựng đối với trường hợp phải xin phép thì gửi phiếu lấy ý kiến của cơ quan quản	1,5 ngày

		lý, cấp phép xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng; - Trường hợp đăng ký thay đổi về tài sản khác gắn liền với đất thì gửi phiếu lấy ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước về loại tài sản đó (nếu cần).	
3	Cơ quan quản lý về loại tài sản đăng ký	Trả lời cho Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD theo các nội dung lấy ý kiến	1 ngày
4	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế đối với trường hợp phải thực hiện NVTC.	1 ngày
5	Cơ quan thuế	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	1,5 ngày
6	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	0,5 ngày
7	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC và nộp kết quả cho Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD.	
8	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	- Nhận kết quả hoàn thành NVTC; - Xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc lập hồ sơ trình Sở TNMT cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp phải cấp lại Giấy chứng nhận. - Thông báo cho người sử dụng đất ký hoặc ký lại hợp đồng thuê đất với cơ quan tài nguyên và môi trường đối với trường hợp phải thuê đất.	2 ngày
9	Sở TNMT	Ký Giấy chứng nhận, chuyển cho Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD.	1 ngày
10	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	1 ngày
11	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí	Giờ hành chính

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận; - Chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ. 	1 ngày (riêng UBND xã 3 ngày)
2	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hồ sơ, nếu phù hợp với quy định pháp luật thì thực hiện các công việc sau: + Trích đo địa chính thửa đất đối với trường hợp có thay đổi về diện tích thửa đất, tài sản gắn liền với đất hoặc trường hợp đã cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa có bản đồ địa chính, chưa trích đo địa chính thửa đất; - Trường hợp đăng ký thay đổi diện tích xây dựng, diện tích sử dụng, tầng cao, kết cấu, cấp (hạng) nhà hoặc công trình xây dựng mà không phù hợp với giấy phép xây dựng hoặc không có giấy phép xây dựng đối với trường hợp phải xin phép thì gửi phiếu lấy ý kiến của cơ quan quản lý, cấp phép xây dựng; - Trường hợp đăng ký thay đổi về tài sản khác gắn liền với đất thì gửi phiếu lấy ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước về loại tài sản đó (nếu cần). 	1 ngày
3	Cơ quan quản lý về loại tài sản đăng ký	Trả lời cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ theo các nội dung lấy ý kiến	1 ngày
4	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế đối với trường hợp phải thực hiện NVTC	1 ngày
5	Cơ quan thuế	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	1,5 ngày
6	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	0,5 ngày
7	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC và nộp kết quả cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	
8	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả hoàn thành NVTC; - Xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc lập hồ sơ tham mưu Văn phòng ĐKĐĐ trình Sở TNMT cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp phải cấp Giấy chứng nhận. - Thông báo cho người sử dụng đất ký hoặc ký lại 	2 ngày

		hợp đồng thuê đất với cơ quan tài nguyên và môi trường đối với trường hợp phải thuê đất.	
9	Sở TNMT	Ký Giấy chứng nhận và chuyển cho Văn phòng ĐKDD để chuyển về Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	1 ngày
10	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	- Chinh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Gửi UBND cấp xã để trao Giấy chứng nhận, thu phí, lệ phí.	1 ngày
11	UBND cấp xã	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí	Giờ hành chính

31. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 41 như sau:
“2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Kiểm tra hồ sơ, nếu phù hợp với quy định pháp luật thì thực hiện các công việc sau: - Trích đo địa chính thửa đất đối với trường hợp có thay đổi về diện tích thửa đất hoặc trường hợp đã cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa có bản đồ địa chính, chưa trích đo địa chính thửa đất; - Chuyển hồ sơ đến cơ quan TNMT có thẩm quyền.	4,5 ngày
3	Cơ quan TNMT	Thẩm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện thì trình UBND cấp có thẩm quyền quyết định điều chỉnh việc giao đất, cho thuê đất	3 ngày
4	UBND cấp có thẩm quyền	UBND cấp có thẩm quyền quyết định điều chỉnh việc giao đất, cho thuê đất chuyển cho Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	3 ngày
5	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế đối với trường hợp phải thực hiện NVTC	1 ngày
6	Cơ quan thuế	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	2 ngày

7	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	1 ngày
8	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC và nộp kết quả cho Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	
9	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận kết quả hoàn thành NVTC; - Chuyển hồ sơ đến cơ quan TNMT có thẩm quyền để ký hợp đồng thuê đất, thông báo cho người sử dụng đất đến ký hoặc ký lại hợp đồng thuê đất với cơ quan TNMT đối với trường hợp phải thuê đất.	4 ngày
10	Cơ quan TNMT	- Ký hợp đồng thuê đất; - Chuyển hợp đồng thuê đất và hồ sơ cho Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	3 ngày
11	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc lập hồ sơ trình Sở TNMT cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp phải cấp lại Giấy chứng nhận.	4 ngày
12	Sở TNMT	Ký Giấy chứng nhận, chuyển cho Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	2 ngày
13	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	2 ngày
14	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	UBND cấp xã	- Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận; - Chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	1 ngày (riêng UBND xã 3 ngày)

2	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra hồ sơ, nếu phù hợp với quy định pháp luật thì thực hiện các công việc sau: + Trích đo địa chính thửa đất đối với trường hợp có thay đổi về diện tích thửa đất hoặc trường hợp đã cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa có bản đồ địa chính, chưa trích đo địa chính thửa đất; + Chuyển hồ sơ đến Phòng TNMT.	4 ngày
3	Phòng TNMT	Thẩm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện thì trình UBND cấp huyện quyết định điều chỉnh việc giao đất, cho thuê đất	3 ngày
4	UBND cấp huyện	Quyết định điều chỉnh việc giao đất, cho thuê đất chuyển cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	3 ngày
5	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế đối với trường hợp phải thực hiện NVTC	1 ngày
6	Cơ quan thuế	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2 ngày
7	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	1 ngày
8	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC và nộp kết quả cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	
9	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận kết quả hoàn thành NVTC; - Chuyển hồ sơ đến Phòng TNMT để ký hợp đồng thuê đất, thông báo cho người sử dụng đất đến ký hoặc ký lại hợp đồng thuê đất với Phòng TNMT đối với trường hợp phải thuê đất.	4 ngày
10	Phòng TNMT	- Ký hợp đồng thuê đất; - Chuyển hợp đồng thuê đất và hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	3 ngày
11	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc lập hồ sơ tham mưu Văn phòng ĐKĐĐ trình Sở TNMT cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp phải cấp lại Giấy chứng nhận.	4 ngày
12	Sở TNMT	Ký Giấy chứng nhận và chuyển cho Văn phòng ĐKĐĐ để chuyển về Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	2 ngày
13	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Gửi UBND cấp xã để trao Giấy chứng nhận, thu phí, lệ phí.	2 ngày
14	UBND cấp xã	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

32. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 42 như sau:

“2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận;	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Kiểm tra, cập nhật vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai và thể hiện trên Giấy chứng nhận nếu có yêu cầu.	9,5 ngày
3	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	UBND cấp xã	- Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận; - Chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng ĐKDD.	2 ngày (riêng UBND xã 3 ngày)
2	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	- Kiểm tra, cập nhật vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai và thể hiện trên Giấy chứng nhận nếu có yêu cầu. - Gửi UBND cấp xã để trao Giấy chứng nhận, thu phí, lệ phí.	8 ngày
3	UBND cấp xã	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

33. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 43 như sau:

“2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	- Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận; - Chuyển hồ sơ đến cơ quan TNMT.	0,5 ngày
2	Cơ quan TNMT	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất; trường hợp đủ điều kiện được gia hạn trình UBND cấp thẩm quyền quyết định gia hạn quyền sử dụng đất	1 ngày
3	UBND cấp thẩm quyền	Ký quyết định cho phép gia hạn, chuyển cho cơ quan TNMT	1 ngày
4	Cơ quan TNMT	- Chuyển hồ sơ cho Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	0,5 ngày
5	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế đối với trường hợp phải thực hiện NVTC	0,5 ngày
6	Cơ quan thuế	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	1 ngày
7	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	0,5 ngày
8	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC và nộp kết quả cho Văn phòng ĐKDD, Chi nhánh Văn phòng ĐKDD hoặc cơ quan TNMT đối với trường hợp thuê đất	
9	Cơ quan TNMT	Ký hợp đồng thuê đất (đối với trường hợp thuê đất)	1 ngày
10	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Nhận kết quả hoàn thành NVTC, xác nhận gia hạn sử dụng đất vào Giấy chứng nhận đã cấp; chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	1 ngày
11	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí	Giờ hành chính

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	UBND cấp xã	- Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận; - Chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	0,5 ngày (riêng UBND xã 3 ngày)
2	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Chuyển hồ sơ đến Phòng TNMT	0,5 ngày
3	Phòng TNMT	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất; trường hợp đủ điều kiện được gia hạn trình UBND cấp huyện quyết định gia hạn quyền sử dụng đất	1 ngày
4	UBND cấp huyện	Ký quyết định cho phép gia hạn, chuyển cho Phòng TNMT	0,5 ngày
5	Phòng TNMT	Chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,5 ngày
6	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế đối với trường hợp phải thực hiện NVTC	0,5 ngày
7	Cơ quan thuế	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	1 ngày
8	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	0,5 ngày
9	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC và nộp kết quả cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Phòng TNMT đối với trường hợp thuê đất	
10	Phòng TNMT	Ký hợp đồng thuê đất (đối với trường hợp thuê đất)	1 ngày
11	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Nhận kết quả hoàn thành NVTC, xác nhận gia hạn sử dụng đất vào Giấy chứng nhận đã cấp; chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Gửi UBND cấp xã để trao Giấy chứng nhận, thu phí, lệ phí.	1 ngày
12	UBND cấp xã	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí	Giờ hành chính

34. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 44 như sau:

“2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận; - Chuyển hồ sơ đến Sở TNMT.	0,5 ngày

2	Sở TNMT	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất; trường hợp đủ điều kiện được gia hạn thì trình UBND tỉnh quyết định gia hạn quyền sử dụng đất	1 ngày
3	UBND tỉnh	Ký quyết định cho phép gia hạn, chuyển cho Văn phòng ĐKĐĐ	1 ngày
4	Văn phòng ĐKĐĐ	Cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế đối với trường hợp phải thực hiện NVTC	1 ngày
5	Cơ quan thuế	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKĐĐ	1 ngày
6	Văn phòng ĐKĐĐ	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	0,5 ngày
7	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC và nộp kết quả cho Văn phòng ĐKĐĐ	
8	Văn phòng ĐKĐĐ	Nhận kết quả hoàn thành NVTC, xác nhận gia hạn sử dụng đất vào Giấy chứng nhận đã cấp; chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	2 ngày
9	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí	Giờ hành chính

”

35. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 45 như sau:

“2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận, chuyển hồ sơ cho UBND cấp xã	2 ngày
2	UBND cấp xã	Kiểm tra hồ sơ, xác nhận hộ gia đình, cá nhân đang trực tiếp sử dụng đất để sản xuất nông nghiệp mà chưa có quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, chuyển cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	1 ngày
3	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra hồ sơ; xác nhận thời hạn được tiếp tục sử dụng đất vào Giấy chứng nhận đã cấp; chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Trao Giấy chứng nhận cho người được cấp, thu lệ phí.	2 ngày

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	UBND cấp xã	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận; Kiểm tra hồ sơ, xác nhận hộ gia đình, cá nhân đang trực tiếp sử dụng đất để sản xuất nông nghiệp mà chưa có quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, chuyển cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2 ngày (riêng UBND xã 3 ngày)
2	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra hồ sơ; xác nhận thời hạn được tiếp tục sử dụng đất vào Giấy chứng nhận đã cấp; chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Gửi UBND cấp xã để trao Giấy chứng nhận, thu lệ phí.	3 ngày
3	UBND cấp xã	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu lệ phí	Giờ hành chính

”

36. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 46 như sau:

“2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận	0,5 ngày
2	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Văn phòng ĐKĐĐ	- Đo đạc địa chính để tách hợp thửa đất; trường hợp đã có bản đồ địa chính có tọa độ thì thực hiện trích lục Bản đồ địa chính đối với hợp thửa; - Lập hồ sơ trình Sở TNMT cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất mới tách, hợp thửa (trừ trường hợp tách, hợp thửa để thực hiện thủ tục hành chính khác).	9,5 ngày
3	Sở TNMT	Ký Giấy chứng nhận, chuyển cho Văn phòng ĐKĐĐ hoặc chuyển cho Văn phòng ĐKĐĐ để chuyển về Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2 ngày

4	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;	3 ngày
5	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất được cấp, thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

* Trường hợp tách thửa do Nhà nước thu hồi một phần thửa đất thì cơ quan tài nguyên và môi trường có trách nhiệm chỉ đạo Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ căn cứ quyết định thu hồi của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện các công việc sau:

+ Đo đạc chỉnh lý hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai;

+ Xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp và trao cho người sử dụng đất.

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	UBND cấp xã	- Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận; - Chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	3 ngày
2	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Đo đạc địa chính để tách hợp thửa đất; trường hợp đã có bản đồ địa chính có tọa độ thì thực hiện trích lục Bản đồ địa chính đối với hợp thửa; - Lập hồ sơ tham mưu Văn phòng ĐKĐĐ trình Sở TNMT cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất mới tách, hợp (trừ trường hợp tách, hợp thửa để thực hiện thủ tục hành chính khác).	7 ngày
3	Sở TNMT	Ký Giấy chứng nhận và chuyển cho Văn phòng ĐKĐĐ để chuyển về Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2 ngày
4	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Gửi UBND cấp xã để trao Giấy chứng nhận, thu phí, lệ phí.	3 ngày
5	UBND cấp xã	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu lệ phí	Giờ hành chính

37. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 47 như sau:

“2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận	0,5 ngày
2	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra hồ sơ; trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với trường hợp chưa có bản đồ địa chính và chưa trích đo địa chính thửa đất; xác nhận vào Đơn đề nghị về lý do cấp đổi Giấy chứng nhận; UBND cấp xã xác nhận vào Đơn (đối với trường hợp cấp đổi GCN do đo vẽ lại bản đồ địa chính); - Lập hồ sơ trình Sở TNMT cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;	2,5 ngày
3	Sở TNMT	Ký Giấy chứng nhận, chuyển cho Văn phòng ĐKĐĐ hoặc chuyển cho Văn phòng ĐKĐĐ để chuyển về Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2 ngày
4	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	2 ngày
5	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí	Giờ hành chính

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	UBND cấp xã	- Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận; xác nhận vào Đơn (đối với trường hợp cấp đổi GCN do đo vẽ lại bản đồ địa chính); - Chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	1 ngày (riêng UBND xã 3 ngày)

2	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra hồ sơ; trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với trường hợp chưa có bản đồ địa chính và chưa trích đo địa chính thửa đất; xác nhận vào đơn đề nghị về lý do cấp đổi Giấy chứng nhận; - Lập hồ sơ tham mưu Văn phòng ĐKĐĐ trình Sở TNMT cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.	2 ngày
3	Sở TNMT	Ký Giấy chứng nhận, chuyển cho Văn phòng ĐKĐĐ để chuyển về Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2 ngày
4	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Gửi UBND cấp xã để trao Giấy chứng nhận, thu phí, lệ phí.	2 ngày
5	UBND cấp xã	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu lệ phí	Giờ hành chính

”

38. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 48 như sau:

“2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận; - Kiểm tra hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì xác nhận vào đơn đề nghị về lý do cấp đổi Giấy chứng nhận; xác nhận nội dung biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp theo quy định, chuyển Văn phòng ĐKĐĐ trình Sở TNMT ký Giấy chứng nhận đối với trường hợp phải cấp Giấy chứng nhận.	5 ngày
2	Sở TNMT	Ký Giấy chứng nhận và chuyển cho Văn phòng ĐKĐĐ để chuyển về Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2 ngày
3	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí.	3 ngày

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	UBND cấp xã	- Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận; - Chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	1 ngày (riêng UBND xã 3 ngày)
2	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Kiểm tra hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì xác nhận vào đơn đề nghị về lý do cấp đổi Giấy chứng nhận; xác nhận nội dung biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp theo quy định, tham mưu Văn phòng ĐKĐĐ trình Sở TNMT ký Giấy chứng nhận đối với trường hợp phải cấp Giấy chứng nhận.	4 ngày
3	Sở TNMT	Ký Giấy chứng nhận và chuyển cho Văn phòng ĐKĐĐ để chuyển về Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2 ngày
4	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Chinh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Gửi UBND cấp xã để trao Giấy chứng nhận, thu phí, lệ phí.	3 ngày
5	UBND cấp xã	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu lệ phí	Giờ hành chính

”

39. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 49 như sau:

“2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận	0,5 ngày

2	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Văn phòng ĐKĐĐ	- Kiểm tra hồ sơ; trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với trường hợp chưa có bản đồ địa chính và chưa trích đo địa chính thửa đất; - Lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền ký quyết định hủy Giấy chứng nhận bị mất hoặc Trang bổ sung của Giấy chứng nhận bị mất đồng thời ký cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.	5,5 ngày
3	Cơ quan có thẩm quyền	Ký quyết định hủy Giấy chứng nhận bị mất hoặc Trang bổ sung của Giấy chứng nhận bị mất, ký Giấy chứng nhận (mới); chuyển cho Văn phòng ĐKĐĐ hoặc chuyển cho Văn phòng ĐKĐĐ để chuyển về Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2 ngày
4	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	2 ngày
5	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí.	Giờ hành chính

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	UBND cấp xã	- Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận; - Chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	0,5 ngày (riêng UBND xã 3 ngày)
2	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Kiểm tra hồ sơ; trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với trường hợp chưa có bản đồ địa chính và chưa trích đo địa chính thửa đất; lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền ký quyết định hủy Giấy chứng nhận bị mất hoặc Trang bổ sung của Giấy chứng nhận bị mất, đồng thời ký cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.	5,5 ngày

3	Cơ quan có thẩm quyền	Ký quyết định hủy Giấy chứng nhận bị mất hoặc Trang bổ sung của Giấy chứng nhận bị mất, ký Giấy chứng nhận (mới); chuyển cho Văn phòng ĐKĐĐ để chuyển về Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2 ngày
4	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Chinh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Gửi UBND cấp xã để trao Giấy chứng nhận, thu phí, lệ phí.	2 ngày
5	UBND cấp xã	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu lệ phí	Giờ hành chính

”

40. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 50 như sau:

“2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận	0,5 ngày
2	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Văn phòng ĐKĐĐ	Kiểm tra; lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót; lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền thực hiện đính chính vào Giấy chứng nhận, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng đã cấp có sai sót; đồng thời chỉnh lý nội dung sai sót vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	4,5 ngày
3	Cơ quan có thẩm quyền	Xác nhận đính chính vào Giấy chứng nhận, chuyển cho Văn phòng ĐKĐĐ hoặc chuyển cho Văn phòng ĐKĐĐ để chuyển về Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2,5 ngày
4	Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	2,5 ngày
5	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Trao kết quả (Giấy chứng nhận), thu lệ phí.	Giờ hành chính

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	UBND cấp xã	- Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận; - Chuyển hồ sơ cho Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.	0,5 ngày (riêng UBND xã 3 ngày)
2	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Kiểm tra; lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót; lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền thực hiện đính chính vào Giấy chứng nhận, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng đã cấp có sai sót; đồng thời chỉnh lý nội dung sai sót vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	4,5 ngày
3	Cơ quan có thẩm quyền	Xác nhận đính chính vào Giấy chứng nhận, chuyển cho Văn phòng ĐKĐĐ để chuyển về Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2,5 ngày
4	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; - Gửi UBND cấp xã để trả kết quả, thu lệ phí.	2,5 ngày
5	UBND cấp xã	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu lệ phí	Giờ hành chính

”

41. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 51 như sau:

“2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	- Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận; - Chuyển hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận: + UBND cấp tỉnh đối với Giấy chứng nhận đã cấp cho tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao. + UBND cấp huyện đối với Giấy chứng nhận đã cấp cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam.	

		<p>+ Sở TNMT đối với trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất đã được cấp Giấy chứng nhận và thực hiện các quyền của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất mà phải cấp mới Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận.</p>	
2	Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, xem xét, ra quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp (trừ trường hợp người được cấp Giấy chứng nhận đã thực hiện thủ tục chuyển đổi, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc chuyển mục đích sử dụng đất và đã được giải quyết theo quy định của pháp luật); - Ra quyết định hủy Giấy chứng nhận nếu người được cấp giấy không giao nộp, chuyển cho Văn phòng ĐKDD và thông báo cho Sở TNMT, Tổng cục QLDD để thông báo công khai trên trang thông tin điện tử. 	
3	Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện việc thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đã thu hồi theo quyết định thu hồi Giấy chứng nhận; - Báo cáo cho cơ quan có thẩm quyền và thông báo việc hủy Giấy chứng nhận nếu người được cấp giấy không giao nộp; - Trình cơ quan có thẩm quyền cấp lại Giấy chứng nhận hoặc hướng dẫn người sử dụng đất làm thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận nếu việc cấp giấy trái pháp luật là do lỗi của người sử dụng đất; - Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. 	

42. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 52 như sau:

“2. Trình tự thực hiện

TT	Cơ quan, bộ phận, người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian
1	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận hồ sơ, vào sổ theo dõi, ghi biên nhận.	0,5 ngày
2	Văn phòng ĐKDD	Trường hợp chuyển nhượng giá trị quyền sử dụng đất đối với một phần thửa đất thì Văn phòng Đăng ký đất đai đo đạc tách thửa đối với phần diện tích cần thực hiện quyền của người sử dụng đất trước khi nộp hồ sơ; Kiểm tra hồ sơ, nếu phù hợp với quy định pháp luật thì cung cấp thông tin địa chính cho cơ quan thuế đối với trường hợp phải thực hiện NVTC.	1,5 ngày
3	Cơ quan thuế	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC đến Văn phòng ĐKDD	2 ngày
4	Văn phòng ĐKDD	Gửi thông báo việc thực hiện NVTC cho người sử dụng đất	1 ngày
5	Người sử dụng đất	Thực hiện NVTC và nộp kết quả cho Văn phòng ĐKDD	
6	Văn phòng ĐKDD	- Nhận kết quả hoàn thành NVTC; - Xác nhận nội dung biến động vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc lập hồ sơ trình Sở TNMT cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp phải cấp Giấy chứng nhận.	2 ngày
7	Sở TNMT	Ký Giấy chứng nhận, chuyển cho Văn phòng ĐKDD	2 ngày
8	Văn phòng ĐKDD	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	1 ngày
9	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất, thu phí, lệ phí	Giờ hành chính

”

43. Thay đổi cụm từ “Sở Tài nguyên và Môi trường” thành cụm từ “Trung tâm Phục vụ hành chính công” tại tiết a, b, c điểm (1) khoản 2 Điều 16.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 9 năm 2021. *Phúc*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *Minh*
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VBQPPL);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- UBND tỉnh: Chủ tịch và các Phó Chủ tịch;
- Cục Thuế tỉnh;
- VP: CVP, các PCVP;
- Công TT Điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KT(Lực, Lam).

10 *Lam*



Phạm Văn Trọng